

Bản án số 191/2022/HS-PT

Ngày 06/6/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Đặng Kim Nhân

*Các Thẩm phán:* ông Lê Phước Thanh, ông Trần Quốc Cường

**- Thư ký phiên tòa:** bà Văn Thị Mỹ Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** ông Đặng Thọ Định - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 06 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2022/TLPT-HS ngày 14/01/2022 do bị cáo kháng cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 80/2021/HS-ST ngày 07/12/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1602/2022/QĐXXPT-HS ngày 18/5/2022 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đối với:

**Bị cáo Nguyễn Tấn T**, sinh năm 1999 tại tỉnh Quảng Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn N (chết) và bà Lê Thị Kim T; bị cáo chưa có vợ con; là đối tượng được trợ cấp xã hội theo Quyết định số 1522 ngày 04/01/2011 của UBND huyện Q {Theo Giấy xác nhận sức khỏe tâm thần số 967 ngày 29/11/2010 của Bệnh viện tâm thần Quảng Nam xác định Nguyễn Tấn T chậm phát triển tâm thần mức độ nặng); Tiền sự: không;

Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2018/HS-ST ngày 21/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Nam xử phạt 03 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng kể từ ngày 21/11/2018 về tội “*Cướp tài sản*”; bị cáo mới chấp hành xong phần án phí.

Nhân thân: Ngày 27/01/2021 Nguyễn Tấn T có hành vi “*Hiếp dâm*” chị Võ Thị T, nhưng ngày 25/02/2021 chị T có đơn xin rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự; do đó, căn cứ khoản 8 Điều 157 Bộ luật Tố tụng hình sự, ngày 25/3/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q ban hành Quyết định không khởi tố vụ án hình sự.

Bị cáo bị tạm giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 05/3/2021; chuyển tạm giam từ ngày 14/3/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Nam; có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tấn T theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng:* Luật sư Lê Duy T, Văn phòng Luật sư T thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Nam; địa chỉ: tỉnh Quảng Nam; có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Tấn T:* Bà Lê Thị Kim T, sinh năm 1977 (mẹ đẻ bị cáo), trú tại: huyện Q, tỉnh Quảng Nam; vắng mặt.

- *Bị hại:* Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1979, trú tại: tỉnh Quảng Nam; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Bà Lê Thị Kim T, sinh năm 1977, trú tại: huyện Q, tỉnh Quảng Nam; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- *Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án tóm tắt như sau:* Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 03/3/2021, Nguyễn Tấn T điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đen, BKS: 49N7-9810 (chủ sở hữu là bà Lê Thị T, sinh năm 1977, là mẹ đẻ của T) đi từ nhà thuộc thôn L, xã Q, huyện Q đến ngã ba P thuộc huyện H. Khi đi, T mang theo 01 dao Thái Lan {dài 21cm, cán bằng nhựa màu vàng dài 9,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 11,5cm, nơi rộng nhất 02cm, lưỡi dao có một cạnh sắc, mũi nhọn} mục đích khi có cơ hội sẽ cướp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Tấn T điều khiển xe máy đi về hướng T theo đường QL14E và rẽ trái ra đường bê tông ở phía dưới đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi {thuộc xã Q, huyện Q} để đi về hướng ngã tư chợ N {thuộc xã T, huyện Q} là đoạn đường vắng người qua lại để tìm người sơ hở thực hiện hành vi cướp tài sản. Khi Nguyễn Tấn T đi đến đoạn đường DH 07QS {thuộc thôn P, xã T, huyện Q} thì phát hiện phía trước có chị Nguyễn Thị H {sinh năm 1979, trú tại huyện T, tỉnh Quảng Nam} điều khiển xe máy hiệu Honda Vision, biển kiểm soát 92H1-625.95 đi phía trước cùng chiều. Nguyễn Tấn T điều khiển xe vượt lên phía trước chặn đầu xe chị H. Lúc này, T xuống xe, còn chị H vẫn ngồi trên xe, T dùng tay phải rút con dao Thái Lan {để trong túi áo khoác} tiến đến chỗ chị H, rồi dùng tay vặn chìa khóa tắt xe máy của chị H. T đứng đối diện cách chị H khoảng 40cm, tay trái của T nắm gương chiếu hậu bên trái của xe chị H, tay phải cầm dao đưa lên ngang vai hướng mũi dao vào người chị H nói: “đi đâu về? có tiền không?”, chị H trả lời “đi làm về không có tiền”, Cùng lúc này cách vị trí T đứng khoảng 100 mét, T thấy có ánh đèn xe máy đi ngược chiều, do sợ bị phát hiện nên T liền cầm con dao Thái Lan đâm liên tiếp 02 nhát vào vùng lưng bên trái của chị H thì chị H la lớn “cướp, cướp...” nên T nhanh chóng điều khiển xe máy tẩu thoát. Chị Ngô Thị T (sinh năm 1982) và chị Nguyễn Thị X (sinh năm 1972), trú cùng thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam cùng đi trên một xe máy về nhà theo hướng chợ N - xã B, huyện T, khi đến đoạn đường nêu trên thì thấy chị H đang một mình kêu “cứu cứu với, hấn đâm cái lưng tôi chảy máu rồi” chị T và chị X dừng xe lại. Thấy chị H bị thương nên chị T và chị X điều khiển xe đi tìm người giúp đỡ, chị H cũng điều khiển xe đi theo sau. Khi đi đến đoạn đường trước nhà ông Trương Hồng N {sinh năm 1983, trú tại

huyện T, tỉnh Quảng Nam) cách hiện trường khoảng 300 mét, chị T và chị X nhờ ông N đưa chị H đi cấp cứu tại T tâm y tế huyện Q. Sau đó, chị H được chuyển đến Bệnh viện đa khoa Đà Nẵng điều trị đến ngày 29/4/2021 và tiếp tục điều trị tại Bệnh viện T, huyện T, tỉnh Quảng Nam cho đến ngày 12/5/2021 thì xuất viện.

Sau khi đâm chị H, T điều khiển xe bỏ chạy về hướng chợ N, xã Quê Thuận, huyện Q cách hiện trường khoảng 50 mét, cởi áo khoác vắt lên đầu xe, cầm con dao trên gạt ba ga xe máy. Tiếp đó, T điều khiển xe quay lại đoạn đường nơi mà T đã đâm chị H thì thấy đông người, nên T điều khiển xe chạy về nhà, Trên đường về nhà, T cầm lưỡi dao xuống đất để sạch vết máu, khi về đến nhà T rửa cán dao và giấu trong sọt rác để tại bếp. Sau đó, T thay quần áo đi ngủ, đến ngày 04/3/2021 thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Q triệu tập đến làm việc. Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Tấn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Q thu giữ tại nhà của Nguyễn Tấn T 01 dao, loại dao Thái Lan dài 21 cm, có cán bằng nhựa màu vàng dài 9,5cm, trên cán dao có chữ Kiwi, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 11,5cm, nơi rộng nhất 02cm, lưỡi dao có một cạnh sắc nhọn, trên lưỡi dao và cán dao có bám dính nhiều chất màu nâu (*đã niêm phong vào túi niêm phong mã số PS2A054445*) 01 sọt rác màu đỏ chữ “Omo được mùa thóc lúa” cao 44cm, miệng sọt rộng 41 cm x 41 cm; đáy sọt diện tích 28cm x 28cm. Tại vị trí cách miệng sọt rác 17cm có chữ M là 20cm có bám dính chất màu nâu dạng chấm nhỏ; 01 cái áo khoác mặt ngoài có màu xanh, mặt trong có màu tím, mặt ngoài trước ngực trái có chữ “DANGER”; 01 áo sơ mi màu trắng dài tay, sọc xanh có in nhiều chữ “GUCCI”; 01 quần tây nam màu đen; 01 xe máy hiệu Jupiter màu đen, biển kiểm soát 49N7-9810; 01 mặt nạ nhựa phía trước màu xám của xe máy và 01 nắp sau tay lái xe có dính chất màu nâu, nghi là máu (*đã niêm phong vào túi niêm phong mã số PS1A004579 và NSIA 063470*); 01 nón bảo hiểm màu đen có chữ AIA phía sau. Thu giữ tại nhà chị Nguyễn Thị H: 01 xe máy hiệu Honda Vision, màu đỏ, biển kiểm soát 92H1-62595, trên yên và thân xe có dính chất màu nâu (nghi là máu); 01 váy trùm chân màu xanh, có dính chất màu nâu (nghi là máu). Ông Trần Văn Chiến (*sinh năm 1972 là bảo vệ T tâm y tế huyện Q*) giao nộp đồ vật của chị Nguyễn Thị H khi cấp cứu: 01 áo khoác màu đen trắng xám, có mũ (phía trên mũ có chữ màu đen “KBN PHX” bám dính chất màu nâu đỏ (nghi là máu); 01 áo thun ngắn tay màu xanh lá cây, bám dính chất màu đỏ (nghi là máu) (*đã niêm phong vào túi niêm phong mã số PS1A004574*). Thu giữ của Nguyễn Tấn T 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, bên trong gắn 02 sim 0852354515; 0349682827 của Nguyễn Tấn T. Thu giữ 01 đĩa DVD lưu trữ đoạn video trích xuất từ Camera an ninh do Công an huyện Quế Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Nam thu giữ, mẫu máu của chị Nguyễn Thị H để phục vụ giám định.

- Tại Bản kết luận giám định thương tích số 79/GĐTT.21 ngày 10/3/2021 của T tâm Pháp y tỉnh Quảng Nam đã mô tả chi tiết và kết luận thương tích của chị Nguyễn Thị H, cụ thể như sau:

*Thương tích chi tiết:* - Vùng lưng, tương ứng khoang gian sườn X, XI bên trái có 02 vết rách da và cơ đã khâu cách nhau 02cm, vết phía trên dài 1,8cm, rộng

0,1cm. Vết thương do vật sắc cạnh, có mũi nhọn tác động gây nên, lực tác động mạnh. Hướng từ sau ra trước, hơi chệch từ trên xuống dưới. Vết phía dưới trong dài 2cm, rộng 0,1 cm. Vết thương do vật sắc cạnh có mũi nhọn tác động gây nên, lực tác động mạnh. Hướng từ sau ra trước, hơi chệch từ trên xuống dưới; - Dọc đường giữa bụng, trên và dưới rốn có vết mổ hình dấu hỏi đã được khâu dài 20cm, rộng 0,1 cm; - Vùng ngực tương ứng khoang gian sườn V, VI trên đường nách giữa bên trái có vết mổ dẫn lưu đã khâu dài 02cm, rộng 0,2cm; Vùng hông bên trái có vết mổ dẫn lưu đang được băng kín, ống dẫn lưu ra dịch màu đỏ sẫm; Bệnh nhân còn đau nhiều vùng lưng - ngực - bụng bên trái. Niêm mạc, kết mạc hai bên hồng nhạt. Rì rào phế nang nghe giảm nhẹ ở đáy phổi trái so với đáy phổi phải. Đại tiện được, tiểu tiện qua Sonde, nước tiểu màu vàng trong.

*Kết luận giám định:* Tổn thương chủ yếu hiện tại còn thấy được ở trên bệnh nhân là vết rách da như đã nêu ở trên; Hai vết thương vùng lưng - ngực trái xuyên thấu gây rách cơ hoành phần sau dài 02cm, rách lách 1,5cm, tụ máu khoang sau phúc mạc, tràn máu khoang màng phổi trái lượng vừa đã được phẫu thuật khâu lỗ thủng cơ hoành, buộc cầm máu cuống lách và cắt lách, lau rửa sạch ổ bụng, đặt Surgicel, Sponegel vào diện cắt lách, đặt dẫn lưu hố lách, đóng vết mổ bụng hai lớp và đặt dẫn lưu khoang màng phổi trái. Không tổn thương xương. Không thấy dấu hiệu thần kinh khu trú. Hiện tại bệnh nhân còn đau nhiều vùng lưng - ngực - bụng bên trái. Niêm mạc, kết mạc hai bên hồng nhạt. Rì rào phế nang nghe giảm nhẹ ở đáy phổi trái so với đáy phổi phải. Đại tiện được, tiểu tiện qua Sonde, nước tiểu màu vàng trong. Hung khí được Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Nam thu giữ và mô tả có đặc điểm: loại dao Thái Lan dài 21 cm, có cán bằng nhựa màu vàng dài 9,5cm, trên cán dao có chữ Kiwi, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 1 l,5cm, nơi rộng nhất 02cm, lưỡi dao có một cạnh sắc nhọn, đầu nhọn. Qua nghiên cứu, so sánh, đối chiếu vật gây thương tích do Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Nam mô tả ở trên cùng với thương tích chi tiết trên bệnh nhân Nguyễn Thị H, xét thấy: vùng ngực - bụng là vùng nguy hiểm vì tương ứng bên trong chứa các tạng như phổi, gan, lách, thận, dạ dày.. Trường hợp này: hai vết thương vùng lưng trái xuyên thấu lồng ngực và ổ bụng gây rách cơ hoành phần sau dài 2cm, rách lách 1,5cm, tụ máu khoang sau phúc mạc, tràn máu khoang màng phổi trái lượng vừa, tràn máu ổ bụng gây nên tình trạng mất máu cấp, choáng mất máu nếu không được cấp cứu, phẫu thuật cầm máu cuống lách và cắt lách kịp thời thì bệnh nhân có nhiều khả năng sẽ nguy hiểm đến tính mạng. Tỷ lệ thương tích 47%. Đề nghị bệnh nhân sau khi ra viện 30 ngày đến giám định bổ sung lần 02 để đánh giá lại tình trạng thiếu máu và chức năng hô hấp.

Tại Bản giám định thương tích bổ sung số 238/GĐTT.21 ngày 01/7/2021 của T tâm Pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận thương tích của chị Nguyễn Thị H, như sau: Hai vết thương vùng lưng “ngực trái xuyên thấu gây rách cơ hoành phần sau dài 02cm, rách lách 1,5cm, tụ máu khoang sau phúc mạc, tràn máu khoang màng phổi trái lượng vừa đã được phẫu thuật đặt dẫn lưu khoang màng phổi trái, khâu lỗ thủng cơ hoành, buộc cầm máu cuống lách và cắt lách, lau rửa sạch ổ bụng, đặt Surgicel, spongel vào diện cắt lách, đặt dẫn lưu hố lách và được điều trị

nội khoa tích cực nhưng bị nhiễm trùng gây dò tụy, áp xe tồn lưu, mạc nối dính lên thành bụng, có 2 khối tổ chức áp xe dính vào hố lách và dọc rãnh đại tràng lên + dịch, mũ rãnh đại tràng lên đã được phẫu thuật dẫn lưu ổ bụng, gỡ dính, làm sạch vùng tổn thương, lấy tổ chức viêm dính, hoại tử vùng đuôi tụy. Súc rửa vùng tổn thương bằng oxy già pha loãng, đóng bụng theo các lớp giải phẫu tạm ổn định. Tỷ lệ thương tích là **58%** (Năm mươi tám phần trăm).

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể của Nguyễn Tấn T ghi nhận: 01 vết sẹo dài 6cm, rộng 0,4cm ở cánh tay trái (T khai là do bị gãy tay vào năm 2020).

Ngày 08/3/2021, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Nam ra Quyết định trưng cầu giám định số 30 đối với dấu vết trên con dao thu giữ; dấu vết màu nâu đỏ trên nắp sau tay lái và trên mặt nạ nhựa bảo vệ đồng hồ hiển thị kilomet của xe máy hiệu Jupiter, biển kiểm soát 49N7-9810 do Nguyễn Tấn T điều khiển. Tại Kết luận giám định số 281/C09C-Đ3, ngày 15/3/2021 của Phân viện KHHS tại TP.Đà Nẵng kết luận: trên con dao (mà T đã giao nộp) có máu của Nguyễn Thị H. Các dấu vết màu nâu đỏ trên nắp sau tay lái và trên mặt nạ nhựa bảo vệ đồng hồ hiển thị kilomet của xe máy hiệu Jupiter, biển kiểm soát 49N7-9810 không phải là máu.

Ngày 11/3/2021, Cơ quan điều tra tiến hành thực nghiệm điều tra về hành vi phạm tội của Nguyễn Tấn T. Quá trình thực nghiệm có Kiểm sát viên tham gia kiểm sát việc thực nghiệm điều tra. Kết quả thực nghiệm phù hợp với lời khai của bị can, bị hại và kết luận giám định thương tích. Quá trình điều tra xét thấy Nguyễn Tấn T là đối tượng bị khuyết tật về trí tuệ, rối loạn hành vi, ngày 24/5/2021 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Nam đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 68 trưng cầu T tâm Pháp y tâm thần khu vực miền T tại tỉnh Thừa Thiên Huế giám định pháp y tâm thần đối với Nguyễn Tấn T. Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 557/KLGĐ, ngày 01/7/2021 của T tâm Pháp y tâm thần khu vực miền T kết luận đối với Nguyễn Tấn T, như sau: *Trước thời điểm gây án:* + Kết luận về y học: chậm phát triển tâm thần mức độ trung bình (F71). + Kết luận về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi. *Tại thời điểm gây án:* + Kết luận về y học: chậm phát triển tâm thần mức độ trung bình (F71). + Kết luận về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi. - *Thời điểm hiện tại:* + Kết luận về y học: chậm phát triển tâm thần mức độ trung bình (F71). + Kết luận về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Tấn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu do Cơ quan điều tra thu thập được.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bồi thường các khoản chi phí như sau: chi phí điều trị, tiền xe đi lại, tiền ăn uống, tiền công người chăm sóc, tiền công lao động, tổng cộng 108.996.000 đồng. Bị cáo tác động gia đình bồi thường được số tiền 20.000.000 đồng cho bị hại.

- **Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 80/2021/HS-ST ngày 07/12/2021, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam quyết định:**

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn T phạm tội “Giết người” và tội “Cướp tài sản”.

- Áp dụng điểm e, g, n, p khoản 1 Điều 123; điểm b, s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15 và khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T 12 (Mười hai) năm tù về tội “Giết người”.

- Áp dụng điểm d, h khoản 2 Điều 168; điểm s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51; của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T 07 (Bảy) năm tù về tội “Cướp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 55; Điều 56 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Tấn T phải chấp hành chung hình phạt của hai tội “Giết người” và tội “Cướp tài sản” là 19 (Mười chín) năm tù. Tổng hợp với hình phạt 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo tại Bản án số 16/2018/HS-ST ngày 21/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Q về tội “Cướp tài sản”. Buộc bị cáo Nguyễn Tấn T chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 22 (Hai mươi hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 05/3/2021;

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 584; Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015. Buộc bị cáo Nguyễn Tấn T có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại Nguyễn Thị H số tiền là 105.126.000 đồng; được khấu trừ số tiền bị cáo đã khắc phục là 20.000.000 đồng; bị cáo còn tiếp tục bồi thường cho bị hại H số tiền là 85.126.000 đ (Tám mươi lăm triệu, một trăm hai sáu nghìn đồng). Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và bị hại Nguyễn Thị H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Nguyễn Tấn T không tự nguyện thi hành số tiền nêu trên thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên: - Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) con dao, loại dao Thái Lan dài 21 cm, cán dao bằng nhựa màu vàng dài 9,5cm, trên có chữ “KIWI”, lưỡi dao bằng kim loại màu sáng dài 11,5cm, mm nhọn, một cạnh sắc, trên có chữ “KIWI-BRAND” và “STAINLESS STEEL”; Phần còn lại mẫu máu ghi thu của Nguyễn Thị H (được niêm phong trong hộp giấy dán kín, tại phần mép có dán giấy trắng, trên giấy trắng có hình dấu của Phân viện KHHS tại TP. Đà Nẵng). 01 (Một) cái sọt rác màu đỏ cao 44cm, miệng sọt rộng 41 cm x 41 cm; đáy sọt rác có chữ “OMO” kích thước 28 x 28cm, đã cũ. 01 (Một) cái áo khoác mặt ngoài có màu xanh, mặt trong có màu tím, mặt ngoài trước ngực trái có chữ “DANGER”. 01 (Một) áo sơ mi màu trắng dài tay, sọc xanh có in nhiều chữ “GUCCI”. 01 (Một) quần tây nam, màu đen. 01 (Một) nón bảo hiểm màu đen có chữ AIA phía sau. 01 (Một) váy trùm chân màu xanh, có dính chất màu nâu (nghỉ là máu). 01 (Một) áo khoác màu đen trắng xám, có mũ, phía trên mũ có chữ màu đen “KBN PHX” bám dính chất màu nâu đỏ; 01 (Một) áo thun ngắn tay màu xanh lá cây, bám dính chất màu nâu đỏ

(đã được niêm phong vào túi niêm phong mã số PS1A-004574, có chữ ký của Võ Thanh Thiên, Trần Văn Chiến, Hồ Đình Châu, Nguyễn Thành Lương và hình dấu của Công an thị trấn Đông Phú). 02 (Hai) sim 0852354515; 0349682827 của Nguyễn Tấn T. - Tiếp tục tạm giữ 01 (Một) điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, của Nguyễn Tấn T để đảm bảo thi hành án. Trả lại 01 (Một) mảnh nhựa màu đen ghi thu nắp sau tay lái và 01 (Một) mảnh nhựa màu ghi thu mặt nạ nhựa bảo vệ đồng hồ hiển thị kilomet của xe máy nhãn hiệu Jupiter, BKS 49N7-9810 (được niêm phong trong hộp giấy dán kín, tại phần mép có dán giấy trắng, trên giấy trắng có hình dấu của Phân viện KHHS tại TP. Đà Nẵng); Trả lại 01 (Một) chiếc xe máy hiệu Jupiter màu đen, biển kiểm soát 49N7-9810 cho chủ sở hữu là bà Lê Thị Kim T (mẹ ruột của Nguyễn Tấn T). (Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Cục thi hành án Dân sự tỉnh Quảng Nam theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/10/2021). Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án: 01 (Một) đĩa DVD lưu trữ đoạn video trích xuất từ Camera an ninh do Công an huyện Q quản lý lắp đặt tại giao lộ ĐT611-DH07QS, dung lượng 3.04MB có tên file là T.

Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 và điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Tấn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và được miễn nộp 4.256.000 đ (Bốn triệu, hai trăm năm mươi sáu nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Ngày 09/12/2021, bị cáo Nguyễn Tấn T kháng cáo cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức hình phạt quá nặng.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo T giữ nguyên kháng cáo. Luật sư bào chữa theo Luật định cho bị cáo T cho rằng hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là quá nghiêm khắc, đề nghị Hội đồng xét xử giảm 1 phần hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình tố tụng tại Tòa án cấp phúc thẩm, các Thẩm phán, thành viên Hội đồng xét xử phúc thẩm đã thực hiện đúng các thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Bị cáo chấp hành nghiêm chỉnh nội quy phiên tòa và thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ khi tham gia tố tụng.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy:

[1] Nguyễn Tấn T đang chấp hành hình phạt 03 năm tù, nhưng được hưởng án treo về tội “*Cướp tài sản*” theo quyết định tại Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2018/HS-ST ngày 21/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Nam. Do cần tiền tiêu xài nên Nguyễn Tấn T nảy sinh ý định tìm nơi vắng người khi có điều kiện sẽ cướp tài sản, khoảng 19 giờ 00 phút ngày 03/3/2021, T mang theo 01 con dao Thái Lan và điều khiển xe mô tô của bà Lê Thị T (mẹ đẻ) nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đen, BKS: 49N7-9810 khi đến đoạn đường DH 07QS (*thuộc thôn P, xã T, huyện Quế Sơn*) vắng người qua lại thì phát hiện có chị Nguyễn Thị H điều khiển xe máy hiệu Honda Vision, biển kiểm soát 92H1-625.95 đi phía trước cùng chiều. T điều khiển xe vượt lên phía trước chặn đầu xe, rút con dao Thái Lan (*để trong túi áo khoác*) tiến đến và vặn chìa khóa tắt xe máy của chị H. T đứng đối diện cách chị H khoảng 40cm, tay trái của T nắm gương chiếu hậu bên trái của xe chị H, tay phải cầm dao đưa lên ngang vai hướng mũi dao vào người chị H và nói: “*đi đâu về? Có tiền không?*”, chị H trả lời “*đi làm về không có tiền*”. Cùng lúc đó, T thấy có ánh đèn xe máy đi ngược chiều, do sợ bị phát hiện nên T liền cầm con dao Thái Lan đâm liên tiếp 02 nhát vào vùng lưng bên trái của chị H thì chị H la lớn “*cướp, cướp...*”, T nhanh chóng điều khiển xe máy tẩu thoát. Hậu quả bị hại không chết, nhưng bị 02 vết thương vùng lưng trái xuyên thấu lồng ngực và ổ bụng, tỉ lệ thương tích 58%.

Với hành vi phạm tội nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố T phạm “*Tội giết người*” với các tình tiết định khung “*Giết người mà liền trước đó hoặc ngay sau đó lại thực hiện một tội phạm rất nghiêm trọng hoặc tội phạm đặc biệt nghiêm trọng*”, “*Để che giấu tội phạm khác*”, “*Có tính chất côn đồ*” và “*Tái phạm nguy hiểm*” quy định tại các điểm e, g, n, p khoản 1 Điều 123 và phạm “*Tội cướp tài sản*” với các tình tiết định khung “*Sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm*” và “*Tái phạm nguy hiểm*” quy định tại các điểm d, h khoản 2 Điều 168 và Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng tội, đúng khung hình phạt.

[2] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo T, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy:

[2.1] Đối với “*Tội giết người*” theo khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự có mức hình phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình; bị cáo T phạm vào 4 tình tiết định khung quy định tại các điểm e, g, n, p khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là “*Giết người mà liền trước đó hoặc ngay sau đó lại thực hiện một tội phạm rất nghiêm trọng hoặc tội phạm đặc biệt nghiêm trọng*”, “*Để che giấu tội phạm khác*”, “*Có tính chất côn đồ*” và “*Tái phạm nguy hiểm*”. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét bị cáo T có nhiều tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo; là người bị khuyết tật theo Giấy xác nhận khuyết tật số 510 ngày 15/4/2014 của UBND xã Quế Long và Kết luận giám định pháp y tâm thần số 557/KLGĐ ngày 01/7/2021 của T tâm Pháp y tâm thần khu vực miền T kết luận T bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; bị cáo T có hoàn cảnh gia đình khó khăn,

cha chết, mẹ thường xuyên đau ốm, em trai đang đi học; do đó, đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s, q khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 12 năm tù là mức khởi điểm của tội giết người theo khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là không nặng; sau khi xét xử sơ thẩm không có tình tiết giảm nhẹ nào mới đề cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cấp phúc thẩm giữ nguyên mức hình phạt về tội này.

[2.2]. Đối với “*Tội cướp tài sản*” theo khoản 2 Điều 168 có mức hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm; bị cáo T phạm vào 2 tình tiết định khung d, h của khoản 2 Điều 168 là “*Sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm*” và “*Tái phạm nguy hiểm*”. Tòa án cấp sơ thẩm xét bị cáo T thành khẩn khai báo; là người bị khuyết tật theo Giấy xác nhận khuyết tật số 510 ngày 15/4/2014 của UBND xã Quế Long và Kết luận giám định pháp y tâm thần số 557/KLGD ngày 01/7/2021 của T tâm Pháp y tâm thần khu vực miền T kết luận T hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; bị cáo T có hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha chết, mẹ thường xuyên đau ốm, em trai đang đi học; do đó, đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s, q khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 07 năm tù là đã có chiều cố.

[3] Xét, bị cáo T có nhân thân xấu vì ngày 27/01/2021 có hành hiếp dâm chị Võ Thị Tùng, nhưng do bị hại rút đơn đề nghị khởi tố nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q không khởi tố vụ án hình sự. Bị cáo T có 01 tiền án về tội cướp tài sản và đang trong quá trình chấp hành hình phạt tù được hưởng án treo nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội với hành vi đặc biệt nghiêm trọng, điều này thể hiện sự coi thường pháp luật nên mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo T là thỏa đáng, đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng; do đó, cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm. Bị cáo T kháng cáo không được chấp nhận phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tấn T, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 80/2021/HS-ST ngày 07/12/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, cụ thể:

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn T phạm tội “Giết người” và tội “Cướp tài sản”.

- Áp dụng điểm e, g, n, p khoản 1 Điều 123; điểm b, s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15 và khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T 12 năm tù về tội “Giết người”.

- Áp dụng điểm d, h khoản 2 Điều 168; điểm s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51; của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T 07 năm tù về tội “Cướp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 55; Điều 56 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Tấn T phải chấp hành hình phạt chung của hai tội “Giết người” và “Cướp tài sản” là 19 năm tù; tổng hợp với hình phạt 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo tại Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2018/HS-ST ngày 21/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Q, buộc bị cáo Nguyễn Tấn T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 22 (hai mươi hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 05/3/2021.

Các Quyết định khác tại Bản án hình sự sơ thẩm số 80/2021/HS-ST ngày 07/12/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Quảng Nam;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Nam;
- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Phòng HC-TP; lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Đặng Kim Nhân**